

Bản án số: 461/2023/HS-PT
Ngày: 19/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử Phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trọng;
Các Thẩm phán: Ông Phùng Hải Hiệp;
Ông Điều Văn Hằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhật Phương, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tuyền, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1252/2022/TPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Giết người”. Do có kháng cáo của người bị hại đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 102/2022/HS-ST ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

*** Bị cáo bị kháng cáo:** Nguyễn Văn A, sinh ngày 08/8/1979 tại: Xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 1/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Phan Thị C có vợ là Nguyễn Thị D và có 03 con; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/7/2021 (Có mặt).

- ***Người bào chữa cho bị cáo A:*** Bà Phùng Thị G - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

- ***Người bị hại:*** Anh Bùi Văn E, sinh năm 1997; trú tại: Thôn S, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

- ***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:*** Ông Nguyễn Văn V – Luật sư văn phòng Luật sư 99, Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

+ Anh Nguyễn Quốc F, sinh năm 1999; trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh

Vĩnh Phúc (Văng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1970; trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (Văng mặt).

+ Ông Đinh Văn Q, sinh năm 1984; trú tại: Thôn Nghĩa Lập, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (Văng mặt).

+ Nguyễn Văn V, trú tại thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (Văng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 Phút ngày 26/6/2021, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Văn V, Phan Văn C1, Trần Văn D1, Nguyễn Văn T1, đều trú tại thôn Đ, xã H, huyện T cùng nhau uống bia tại quán Hậu bia thuộc thôn S, xã H, huyện T, khi đang uống bia thì T1 đi đến quán bia tại xã Đ huyện Y để uống bia cùng những người khác, còn K, V, C1, D1 tiếp tục uống bia tại đây. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi uống bia xong K gọi điện thoại cho T1 thì được T1 rủ đến uống bia cùng, K đồng ý và rủ V đi cùng. Đến nơi, K, V gặp T1 và Bùi Văn E cùng một số người khác. Tại đây, sau khi uống được khoảng hai, ba cốc thì K thấy mệt nên nằm nghỉ tại giường xếp của quán. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi tỉnh dậy K được V, T1 nói cho biết lúc K đang ngủ thì bị E dùng tay tát hai cái vào mặt nhưng không gây thương tích gì. Sau khi nghe thấy V, T1 nói thì K liền gọi điện thoại cho Đinh Văn Q1 (Do K biết E đang nợ Đinh Văn Q1 số tiền 10.000.000đ chưa trả) rủ Q1 đi tìm đánh E, Q1 đồng ý. Q1 gọi điện thoại rủ Bùi Ngọc D2 và Trần Văn V cùng Q1 đi gặp E để đòi tiền thì D2 và Trần Văn V đều đồng ý. Sau khi rủ Q1 thì K đưa Nguyễn Văn V về nhà, trên đường về K nhìn thấy E đang đứng ở nhà Nguyễn Văn L nên K rủ E, L đến quán bia U do Anh Nguyễn Văn C1 làm chủ để uống bia, mục đích là để chờ Q1 đến sẽ cùng đánh E. Trên đường đi, K gặp Trần Văn Đ1 nên rủ Đ1 đi cùng đến quán bia U. Khi đến nơi K bảo Đ1 đi ra ngã ba thôn L1, xã V1 đón Q1, còn K, E và L đi vào trong quán. Lúc này, K nhìn thấy Lê Văn T1 và một số người bạn của T1 đang ngồi uống bia trong quán nên K vào bàn ngồi cùng, E và L ngồi một bàn khác. Ngồi được khoảng 05 phút thì Đ1 đưa Q1, D2 và Trần Văn V đến. Q1 đi đến bàn của E nói: *“Mày nợ tiền tao lâu thế mà không trả à? Tao gọi điện thì không nghe, mày định trốn tao à”*, đồng thời Q1 dùng tay phải vỗ 02 phát vào gáy của E. E nói: *“Từ từ em khắc trả, bây giờ em chưa có tiền trả, em hẹn Anh đến Tết em đi làm có tiền em sẽ trả Anh. Bây giờ muốn đánh, muốn giết thì Anh cứ giết”*. Thấy E nói vậy, Q1 dùng tay tát hai phát trúng mặt của E. E bị Q1 đánh, nên đứng dậy cầm cốc bia định đánh lại Q1 thì K từ bàn của T2 chạy sang ôm giữ tay cầm cốc của E làm chiếc cốc bị rơi xuống nền quán vỡ. Tiếp đó Q1 và E dùng chân tay không đánh nhau, K ấn ghì E

xuống nền quán để Q1 đánh E. Lúc này, chị Phùng Thị Q2 thấy đánh nhau đuổi cả nhóm ra ngoài nên Q1, K đẩy E ra ngoài đường trước cửa quán. Tại đường đi trước cửa quán, Q1 tiếp tục hỏi E bao giờ trả tiền thì E trả lời: *“Em chưa có tiền, bây giờ chỉ có thân em đây, muốn chém muốn giết thì giết, thật người tanh lắm”* nên Q1 dùng chân, tay không xông vào đâm đá E, K dùng tay tát hai phát trúng mặt, dùng chân đá một phát trúng mặt E làm E ngã ra đường thì được mọi người can ngăn. Do trước đó, D2 là người đứng ra hỏi Q1 cho E vay tiền nên khi nghe thấy E nói như vậy, D2 dùng tay tát hai cái vào mặt E nói: *“Lúc trước mày khó khăn nhờ anh hỏi thằng Q1 cho vay mượn tiền, Anh đã hỏi vay cho rồi, giờ xong việc thì phải thu xếp trả cho nó chứ ai lại thách đố nhau thế. Chơi với nhau được nữa thì chơi không thì nghỉ đi”*. Đồng thời, D2 tát một phát vào mặt Q1 và nói: *“Đ mẹ, thôi chẳng anh em đéo gì nữa, đòi được thì đòi không thì thôi”* rồi cùng Q1, Đ1 và V bỏ đi, còn K vẫn đứng trước cửa quán bìa U để chờ đánh nhau với E theo lời thách thức của E. Nhưng khi K thấy E chạy vào trong khu vực bếp của quán bìa cầm theo 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 25cm, chuôi dao bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao màu trắng dài 15cm để đánh K thì K bỏ chạy đuổi theo nhóm của D2, Q1 rồi rủ đi uống bia nhưng D2, Đ1 không đi. Còn lại Q1, V cùng K tiếp tục đến quán bìa Hương Ly của vợ chồng anh Phan Huy T3, chị Trần Thị Hương L2, ở thôn Đ, xã H, huyện T để uống bia thì gặp bố đẻ của K là Nguyễn Văn A cũng đang uống bia tại đây với anh Tào Hồng T4 là hàng xóm của nhà K và một số người thợ làm cho nhà anh Tào Hồng T4.

Khi thấy E cầm con dao ở khu vực bếp chạy ra đuổi đánh K thì anh C1 và nhóm bạn của T2 can ngăn, lấy lại dao và bảo E ngồi xuống uống bia cùng nhóm của T2. Do thấy K đã bỏ chạy nên E ngồi uống bia cùng nhóm của T2, E ngồi được khoảng 05 phút lại vùng đứng dậy chạy vào bếp của quán bìa cầm theo 01 con dao dạng dao bầu, có chuôi dao bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 15cm, đầu dao nhọn chạy ra vị trí xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu sơn: Đen, BKS: 29S1-782.58 của E để đi tìm đánh K nhưng tiếp tục bị anh C1 đuổi theo thu giữ lại được con dao nên E điều khiển xe đi về. Do bức tức nên trên đường về, khi E gặp Nguyễn Văn H2 (Tên gọi khác là H3), là bạn của E thì E đã rủ H2 đi cùng tìm đánh K nhưng H2 không đi. Vì vậy, E đi vào nhà H2 tìm dao thì thấy ở hè nhà H2 có 01 con dao dạng dao gọt hoa quả, dài khoảng 26cm, chuôi bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao màu trắng dài 15cm, bản dao rộng 3,5cm, đầu dao bằng. Lúc này, nhà H2 không có ai ở nhà nên E đã lấy con dao này rồi điều khiển xe mô tô tìm đến ngõ nhà K. Khi đến ngõ nhà K, E đi vào sân nhà bà Nguyễn Thị H4 là bác dậu, bà Phan Thị C là bà nội của K chửi: *“Đ... mẹ chúng mày thằng K dậu ra đây bố xiên mày chết”*, bà H4 trả lời: *“Thằng K nó đi làm, đây không phải nhà K”*. Sau khi nghe bà H4 nói, E đi bộ sang nhà K vừa đi vừa chửi: *“Đ mẹ thằng K dậu ra đây, hôm nay tao giết cả nhà mày”* nhưng chỉ gặp chị Nguyễn Thị D là mẹ đẻ, Nguyễn Quốc F là Anh trai, Nguyễn Thị T5 là em gái của K ở nhà

nên E đi vào trong nhà tìm đánh K. Chị D thấy E cầm dao xông vào nhà mình nên chị D cầm 01 chiếc chổi dạng chổi quét nhà vệ sinh, dài 1,24m, cán chổi bằng inox dài 1,1m, đường kính 02cm hất về phía E rồi chị D cầm 01 chiếc chổi dạng chổi chít quét nhà màu xanh, dài 1,35m, cán chổi bằng tre dài 80cm, đường kính 03cm khua khoảng đẩy E ra ngoài. Bà C1 đi ra ôm giữ, cầm tay E can ngăn thì E hất tay làm bà C1 ngã khụy gối xuống nền ngõ (Nhưng không phải điều trị tại cơ sở y tế nào). E không gặp được K nên điều khiển xe mô tô bỏ về và vút con dao ở đầu ngõ nhà K. Sau khi E bỏ đi, chị D gọi điện thoại thông báo sự việc cho ông Nguyễn Quốc T6 là Trưởng thôn Đ, xã H biết để đến giải quyết, ông T6 thông báo cho Công an xã H và ông Nguyễn Văn H1 là Công an viên bán chuyên trách thôn Đ, xã H biết để cùng đến giải quyết sự việc. Đồng thời, chị D gọi điện thoại hỏi K đang ở đâu thì K cho biết là đang ngồi uống bia nên chị D bảo Nguyễn Quốc C2 (Là Anh họ K, cháu ruột A) cùng F, bà C1 đi tìm K về nhà. Sau khi cả K và A về nhà, mọi người hỏi K lý do vì sao E cầm dao đến nhà tìm đánh và đe dọa mọi người, K cho biết là buổi chiều đi uống bia tại xã Đ, huyện Y thì bị E tát vào mặt. Ngay sau khi nghe K nói, A đi vào trong khu bếp tầng 1 của nhà A lấy ra một con dao bầu dài 24cm, bản dao dài 13,5cm, lưỡi dao sắc, mũi dao nhọn, chuôi dao bằng gỗ dài 10,5cm dắt vào cạp quần phía sau bên phải mục đích nếu E đến thì sẽ đánh E, thấy vậy chị D, F đều can ngăn, tước dao của A và đẩy A đi vào nhưng không tước được dao do A vẫn giấu dao ở cạp quần.

Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, E tiếp tục đi xe mô tô vào ngõ nhà K và nhặt con dao vừa vút ở đầu ngõ để tìm đánh K. E dựng xe mô tô ở bờ tường gần cổng nhà anh Tào Hồng T4 rồi xuống xe, cầm dao đi bộ về phía nhà K chửi: *“Đ mẹ chúng mày, thằng K đâu, tao giết từng người một”*. Lúc này ông H1 là Công an viên theo sự phân công của Công an xã H, đang đứng nói chuyện với bà C1 và bà H4 để nắm tình hình về sự việc thì thấy E cầm dao đi quan cổng nhà bà H4, nên ông H1 từ phía sau chạy tới dùng hai tay ôm giữ hai tay của E lại không cho E tiến về phía nhà K. Ngay lúc này, K từ trong nhà lao ra định đánh E thì được Lê Văn C3 là anh họ của K và Nguyễn Quốc C2 can ngăn, kéo ngược về phía trong ngõ nên K không đánh được E. D thấy E lại cầm dao đi về phía nhà mình chửi bới, nên D chạy sang đóng cát ở đối diện cửa nhà cầm một nắm cát đứng cách E khoảng 3,7m ném về phía E. F cầm chiếc điều cày bằng tre, dài 65,5cm, đường kính 05cm ngồi hút thuốc lỏ ở cửa nhà chạy đến đứng trước mặt, dùng điều cày giơ lên theo hướng từ sau về trước, từ trên xuống dưới vụt một phát trúng vào vùng đầu của E, bị đánh E giãy, giằng tay khỏi ông H1 nhưng không được, lúc này hai người xoay người quay lưng về phía F thì lại bị F dùng chiếc điều cày vụt tiếp hai phát trúng vùng vai phải của E, bị vụt E tiếp tục vùng, giãy làm E và ông H1 xoay người lại theo hướng đối diện với F. Lúc này Nguyễn Văn A chạy đến, tay phải cầm dao bầu đâm một phát trúng vùng bụng hạ sườn trái của E rồi rút dao ra làm E ngã gục xuống nền đường ngõ. Thấy vậy, D vút nắm cát

đang cầm trên tay về phía E, F thấy A đâm E nên đẩy A về nhà và giằng con dao trên tay A nhưng không được, Nguyễn Quốc C2 đi đến kéo A về và giằng được dao trên tay A mang vào để ở gầm cầu thang tầng 1 nhà A. Sau khi gục xuống đường, E đứng dậy, bỏ con dao và đi về phía xe mô tô để quay đầu bỏ đi thì bị 03 nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ đi đến dùng chân, tay không nắm, đá vào người E bỏ xe mô tô tại hiện trường chạy ra quán bia Hương Ly và được Phan Huy T3 là chủ quán, anh Phan Huy Q3 đưa đến Trạm y tế xã H để sơ cứu. Sau đó, E được gia đình chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc cấp cứu, điều trị.

Ngày 01/7/2022, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 226/TgT đối với Bùi Văn E, kết luận:

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định pháp y, Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 62% (Sáu mươi hai phần trăm). Theo phương pháp cộng tại Thông tư”.

Ngày 21/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 440, trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định bổ sung đối với thương tích của Bùi Văn E. Ngày 21/10/2021, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 226/TgT ký ngày 01/7/2021, kết luận:

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định pháp y, Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 62% (Sáu mươi hai phần trăm). Theo phương pháp cộng tại Thông tư”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2022/HS-ST ngày 16 /11/2022 của Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Giết người”

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt: Nguyễn Văn A 12 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 09/7/2021.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải bồi thường cho người bị hại tổng số tiền là 210.000.000 đ, xác nhận gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp tại cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc 20.000.000đ, tại biên lai số 0004055 ngày 21/9/2022 và biên lai số 0004068 ngày 30/9/2022. Bị cáo còn phải bồi thường 190.000.000đ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về bồi thường, xử lý vật chứng, án phí và thông báo kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/11/2022, người bị hại Bùi Văn E có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị hủy một phần bản án sơ thẩm và tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn A.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân, lý do bị cáo phạm tội, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Người bị hại Bùi Văn E trình bày như sau: Hành vi của Nguyễn Văn H1 tòa án sơ thẩm đã bỏ lọt tội phạm, Hậu có hành vi giúp sức bị cáo A giết người sau đó H1 không cứu giúp người trong tình trạng nguy hiểm, mặc dù lúc đó H1 có đủ điều kiện cứu giúp.

Đối với Nguyễn Quốc F đã dùng điều cây vọt vào đầu tôi là nơi trọng yếu nguy hiểm, bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc chẩn đoán TD chấn thương sọ não, chụp điện não đồ tổn thương hệ thần kinh nhưng Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận thương tích 00% là không căn cứ vào thương tích của tôi, với vàng kết luận thiếu căn cứ nên F thoát tội cố ý gây thương tích. Tôi đề nghị Hủy phần bản án trả lại hồ sơ để giám định thương tích phần đầu cho tôi.

Đối với Q1 và V không thừa nhận đánh tôi nhưng chứng cứ tài liệu, camera, lời khai của tôi phù hợp với thời điểm Q1, V và một thanh niên khác khi ra khỏi quán bia Hương Ly đi về là hơn 19h ngày 26/6/2021, từ quán bia Hương Ly đến chỗ Q1 tiến đánh tôi khoảng 50 m Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá chứng cứ phiến diện sơ sài bỏ lọt tội phạm.

Đề nghị Hội đồng xét xử hủy một phần bản án sơ thẩm số 102 ngày 16/11/2002 của Tòa án nhân tỉnh Vĩnh Phúc vì bỏ lọt tội phạm Nguyễn Văn H1, Nguyễn Quốc F, Đinh Văn Q1, Trần Văn V và một thanh niên khác và tăng mức hình phạt đối với bị cáo A vì khung hình phạt có mức án cao nhất là tử hình, mức hình phạt 12 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử đối với A là còn nhẹ.

Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát: Sau khi đánh giá chứng cứ, phân tích tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ kháng cáo của người bị hại. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mức hình phạt mà tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là đúng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đề nghị trả hồ sơ điều tra bổ sung để:

- Giám định lại thương tích ở vùng đầu bị hại để xử lý F về hành vi cố ý gây thương tích.

- Đề nghị xử lý ông H1 là Công an viên bán chuyên trách về hành vi không cứu giúp người khác.

- Đề nghị điều tra làm rõ hành vi của Q1, V xem có hành vi đánh E sau khi E bị A đâm không để xử lý theo quy định.

- Đề nghị xử tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Văn A.

Bị cáo nói lời sau cùng: Do nhận thức pháp luật hạn chế, thiếu suy nghĩ, không kiềm chế được bản thân, đã vi phạm pháp luật nên rất ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên mức hình phạt 12 năm tù như tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, kháng cáo của bị hại trong hạn và đúng thủ tục luật định, đủ điều kiện xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Về việc Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đề nghị hoãn phiên tòa do vắng mặt ông Nguyễn Văn H1, ông Bùi Văn Q, Anh Nguyễn Quốc F, Anh Nguyễn Văn V: Hội đồng xét xử thấy các tài liệu điều tra có trong hồ sơ đã có lời khai của ông H1, ông Q1, Anh F, Anh V và những lời khai có liên quan đến những người này do đó vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Nội dung vụ án: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn A đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tình tiết khách quan đã được cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Do mâu thuẫn trong quá trình uống bia và bị đánh do trước đó E vay tiền của Q1 nhưng chưa trả. E đã mang 01 con dao dạng dao gọt hoa quả, dài khoảng 26cm, chuôi bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao màu trắng dài 15cm, bản dao rộng 3,5cm, đầu dao bằng, điều khiển xe mô tô tìm đến ngõ nhà K. Khi đến ngõ nhà K, E đi vào sân nhà bà Nguyễn Thị H4 là bác dâu, bà Phan Thị C là bà nội của K chửi: “Đ mẹ chúng mày thằng K đâu ra đây bố xiên mày chết”, bà Hoa trả lời: “Thằng K nó đi làm, đây không phải nhà K”. Sau khi nghe bà Hoa nói, E đi bộ sang nhà K vừa đi vừa chửi: “Đ mẹ thằng K đâu ra đây, hôm nay tao giết cả nhà mày” nhưng chỉ gặp chị Nguyễn Thị D là mẹ đẻ, Nguyễn Quốc F là Anh trai, Nguyễn Thị T5 là em gái của K ở nhà nên E đi vào trong nhà tìm đánh K. Chị D thấy E cầm dao xông vào nhà mình nên cầm 01 chiếc chổi dạng chổi quét nhà vệ sinh, dài 1,24m, cán chổi bằng inox dài 1,1m, đường kính 02cm hất về phía E rồi chị D cầm 01 chiếc chổi dạng chổi chít quét nhà màu xanh, dài 1,35m, cán chổi bằng tre dài 80cm, đường kính 03cm khua khoảng đẩy E ra ngoài. Bà C1 đi ra ôm giữ, cầm tay E can ngăn thì E hất tay làm bà C1 ngã khụy gối xuống nền ngõ (Nhưng không phải điều trị tại cơ sở y tế nào). E không gặp được K nên điều khiển xe mô tô bỏ về và vứt con dao ở đầu ngõ nhà K. Sau khi E bỏ đi, chị D gọi điện thoại thông báo sự việc cho ông Nguyễn Quốc T6 là Trưởng thôn biết để đến giải quyết, ông T6 thông báo cho Công an xã H và ông Nguyễn Văn H1 là Công an viên bán chuyên trách thôn Đ, xã H biết để cùng đến giải quyết sự việc. Đồng thời, chị D gọi điện thoại hỏi K đang ở đâu thì K cho biết là đang ngồi uống bia nên chị D báo Nguyễn Quốc C2, F, bà C1 đi tìm K về nhà. Sau khi cả K và A về nhà, mọi người hỏi K lý do vì sao E cầm dao đến nhà tìm đánh và đe dọa mọi người, K cho biết là buổi chiều đi uống bia tại xã Đ, huyện Y thì bị E tát vào mặt. Ngay sau khi nghe K nói, A đi vào trong khu bếp tầng một của nhà A lấy ra một con dao bầu dài 24cm, bản dao dài 13,5cm, lưỡi dao sắc, mũi dao nhọn, chuôi dao bằng gỗ dài 10,5cm dắt vào cạp quần phía sau bên phải mục đích nếu E đến thì sẽ đánh E, thấy vậy chị D, F đều can ngăn, tước dao của A và đẩy A đi vào nhưng không tước được dao do A vẫn giấu dao ở cạp quần.

Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, E tiếp tục đi xe mô tô vào ngõ nhà K và nhặt con dao vừa vứt ở đầu ngõ để tìm đánh K. E dựng xe mô tô ở bờ tường gần cổng nhà Anh Tào Hồng T4 rồi xuống xe, cầm dao đi bộ về phía nhà K chửi: “Đ mẹ chúng mày, thằng K đâu, tao giết từng người một”. Lúc này ông H1 đang đứng nói chuyện với bà C1 và bà H4 để nắm tình hình về sự việc thì thấy E đang cầm dao đi quanh cổng nhà bà H4, nên ông H1 từ phía sau chạy tới dùng hai tay ôm giữ hai tay của E lại không cho E tiến về phía nhà K. Ngay lúc này, K từ trong nhà lao ra định đánh E thì được Lê Văn C3, Nguyễn Quốc C2 can ngăn, kéo ngược về phía trong ngõ nên K không đánh được E. D thấy E lại cầm dao đi về phía nhà mình chửi bới, nên D chạy sang đóng cửa ở đối diện cửa nhà cầm một nắm cát đứng cách E khoảng 3,7m ném về phía E. F cầm chiếc điều cây bằng tre,

dài 65,5cm, đường kính 05cm ngồi hút thuốc lào ở cửa nhà chạy đến đứng trước mặt, dùng điều cày giờ lên theo hướng từ sau về trước, từ trên xuống dưới vút một phát trúng vào vùng đầu của E, bị đánh E giãy, giằng tay khỏi ông H1 nhưng không được, lúc này hai người xoay người quay lưng về phía F thì bị F dùng chiếc điều cày vút tiếp hai phát trúng vùng vai phải của E, bị vút E tiếp tục vùng, giãy làm E và ông H1 xoay người lại theo hướng đối diện với F. Lúc này Nguyễn Văn A chạy đến, tay phải cầm dao bầu đâm một phát trúng vùng bụng hạ sườn trái của E rồi rút dao ra làm E ngã gục xuống nền đường ngõ. Thấy vậy, D vút nắm cát đang cầm trên tay về phía E, F thấy A đâm E nên đẩy A về nhà và giằng con dao trên tay A nhưng không được, Nguyễn Quốc C2 đi đến kéo A về và giằng được dao trên tay A mang vào để ở gầm cầu thang tầng một nhà A. Sau khi gục xuống đường, E đứng dậy, bỏ con dao và đi về phía xe mô tô để quay đầu bỏ đi thì bị 03 nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ đi đến dùng chân, tay không đâm, đá vào người, E bỏ xe mô tô tại hiện trường chạy ra quán bia Hương Ly và được Phan Huy T3 là chủ quán, Anh Phan Huy Q3 đưa đến Trạm y tế xã H để sơ cứu. Sau đó, E được gia Đ chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc cấp cứu, điều trị.

Ngày 01/7/2022, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 226/TgT đối với Bùi Văn E, kết luận. *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định pháp y, Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 62% (Sáu mươi hai phần trăm). Theo phương pháp cộng tại Thông tư”.*

Ngày 21/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 440, trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định bổ sung đối với thương tích của Bùi Văn E. Ngày 21/10/2021, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 226/TgT ký ngày 01/7/2021, kết luận. *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định pháp y, Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 62% (Sáu mươi hai phần trăm). Theo phương pháp cộng tại Thông tư”.*

Trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đánh giá, nguyên nhân, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cụ thể như sau:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu bị xử lý trước pháp luật. Trong quá trình điều tra

cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia Đ bồi thường một phần chi phí cho bị hại, bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo 12 năm tù về tội giết người là đúng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Xét đề nghị của người bị hại và Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại Hội đồng xét xử thấy như sau:

Đối với yêu cầu trả hồ sơ giám định lại thương tích ở vùng đầu bị hại để xử lý F về hành vi cố ý gây thương tích:

Ngày 05/11/2021, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có Công văn số 42/PY-GĐTH “V/v trả lời QĐTC số 1318/VPCQCSĐT-Đ2” trả lời:

“1. Tại vì thương tích dạng sưng nề, bầm tím nếu giám định ngay sẽ không có trong danh mục xếp tỷ lệ phần trăm thương tích. Mặt khác những thương tích dạng sưng nề, bầm tím nếu trong quá trình điều trị có thể dẫn đến để lại sẹo, biến đổi sắc tố da, lúc đó lại được xếp tỷ lệ phần trăm thương tích, nên cần giám định bổ sung.

2. Các thương tích sưng nề, bầm tím mô tả trên sau khi điều trị tiến triển tốt nên khi giám định bổ sung không còn dấu vết thương tích gì, không có tỷ lệ phần trăm”.

Từ phân tích trên Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm không chấp nhận trả hồ sơ giám định lại thương tích ở vùng đầu bị hại để xử lý F về hành vi cố ý gây thương tích là đúng.

- Đối với Nguyễn Văn H1:

Hội đồng xét xử thấy như sau: ông H1 với vai trò vừa là Công an viên của thôn Đ, xã H, vừa là anh rể của Nguyễn Văn A, với chức trách, nhiệm vụ được giao sau khi được ông T6 là Trưởng thôn Đ và Công an xã H thông báo sự việc, ông H1 đã đến hiện trường để nắm tình hình. Khi ông H1 đang đứng nói chuyện với mẹ vợ là bà C1 về nội dung sự việc thì có người nói E lại đến, đồng thời ông Hậu thấy E cầm dao đi về phía nhà F, K với C1 độ hung hăng, vừa đi vừa chửi đòi đánh K nên ông H1 đã từ phía sau chạy đến dùng hai tay ôm giữ hai tay của E kéo lại nhằm mục đích ngăn không để E gây thương tích cho K và những người khác là đúng với quy định trách nhiệm của người Công an viên. Khi ông H1 đang ôm giữ E thì F cầm điều cày đánh E và A cũng cầm dao bầu ra đâm vào người E làm E bị thương tích, ông H1 trước đó không bàn bạc gì với A, F về việc đánh E, mục đích ôm giữ E là nhằm ngăn cản E chém K và những người khác. Cơ quan điều tra không đề cập xử H1 là phù hợp.

- Về hành vi không cứu giúp người khác: Theo Điều 132 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người nào thấy người khác đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng, tuy có điều kiện mà không cứu giúp dẫn đến hậu quả người đó chết...”. Trong vụ án này, sau khi bị đâm E ngã nằm xuống nhưng sau đó đã vùng dậy bỏ chạy.

- Đối với Nguyễn Quốc F: F có hành vi dùng điều cày vọt vào đầu, vai của E diễn ra trước khi bị A dùng dao đâm. Hành vi đó của F là xuất phát từ việc bức tức vì trước đó E hai lần cầm dao đến nhà F chửi bới, đe dọa đánh mọi người trong gia đình F và tìm đánh em trai của F. Tuy nhiên việc F dùng điều cày đánh E không để lại thương tích. Do đó hành vi này của F không cấu thành tội phạm có ý gây thương tích. Giữa A và F không có sự trao đổi, bàn bạc gì, khi A cầm dao thì F đã can ngăn nhưng không được. Do đó, hành vi của F không đồng phạm với Nguyễn Văn A về tội Giết người. Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý F là có căn cứ.

- Đề nghị điều tra làm rõ hành vi của Q1, V xem có hành vi đánh E, sau khi bị A đâm E không đề xử lý theo quy định. Trong hồ sơ thể hiện giữa A, Q1, V không có sự bàn bạc về việc đánh E, khi A dùng dao đâm E thì Q1, V không có mặt ở hiện trường. Ngoài lời khai của E cho rằng sau khi bị A đâm, E chạy ra đến chỗ để xe máy thì bị Q1, V dùng chân tay đâm, đá thì không có tài liệu nào chứng minh và ngoài vết thương do A đâm thì trên người E không có vết thương nào khác.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người bị hại và đề nghị của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, không nghị kháng nghị Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên, căn cứ Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2022/HS-ST ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Giết người”

3. Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn A 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 09/7/2021.

Bị cáo Nguyễn Văn A không phải chịu án phí hình sự Phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân tỉnh Vĩnh Phúc có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAD Tối cao
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an Vĩnh Phúc;
- Bị cáo (qua trại);
- người cqlnv liên quan (theo đ/c)
- Người bào chữa;
- Lưu: VT, HCTP hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Trọng